

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 11/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng
2. Bà Phan Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 19/3/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đức H - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 11 năm 1964 tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Khố C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khố C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức N - đã chết; Con bà Phạm Thị L, sinh năm 1945; Có vợ Phạm Thị L, sinh năm 1965 và có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1994;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/08/2002 bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 44/HSST ngày 22/8/2002. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2004; đến ngày 27/01/2021 mới nộp án phí, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 20/04/2017 bị Công an phường Quang Phong, thị xã Thái Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”, đã chấp hành nộp phạt ngày 22/9/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2020 đến nay “có mặt”

Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng H - sinh năm 1983

Trú tại: Khối Chế Biến Lâm Sản II, phường Quang Phong, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

- Người chứng kiến: Ông Trương Xuân H – sinh năm 1955

Anh Phạm Đức H – sinh năm 1994

Bà Phạm Thị L – sinh năm 1965

Đều trú tại: Khối C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Tất cả đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29/9/2020 Phạm Đức H bắt xe khách lên thị trấn Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Châu để tìm mua ma túy về sử dụng. H gặp và mua được của người đàn ông lạ một gói ma túy với giá 500.000 đồng. H đưa gói ma túy vừa mua được về nhà cất giấu trên bàn, trong phòng ngủ của H để sử dụng dần.

Khoảng 13 giờ ngày 30/9/2020 Nguyễn Trọng H trú tại khối C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An đến nhà H để xin ma túy về sử dụng. H và H là hàng xóm, lại chơi thân với nhau nên H đi vào phòng ngủ, trích một ít ma túy cho vào túi ni lông trong suốt, sau đó H và H cùng nhau sử dụng chất ma túy trong túi ni lông được trích ra tại phòng ngủ của H, số ma túy còn lại H cho H mang về nhà sử dụng. Khi H đang đi bộ về nhà thì bị lực lượng Công an thị xã Thái Hòa kiểm tra và thu giữ tại túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (2 x 2,5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Trọng H về trụ sở Công an thị xã Thái Hòa để xác minh làm rõ.

Tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Đức H, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của H 01 (một) gói ni lông trong suốt, kích thước (4 x 6 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt nghi là ma túy tổng hợp. Thu giữ trên sàn nhà, trong phòng ngủ của H một số đồ vật gồm: 06 (sáu) bộ khò; 43 (bốn mươi ba) thanh thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn rỗng, mỗi thanh có đường kính 0,5cm, dài 40cm; 05 (năm) bình ga mini; 02 (hai) túi ống hút dạng nhựa, nhiều màu sắc, mỗi ống hút có đường kính 0,5cm, dài 20cm; (mười hai) ống bật lửa các loại, màu sắc khác nhau; 159 (một trăm năm mươi chín) ống thủy tinh trong suốt được uốn cong hình chữ "S", một đầu ống được thổi phình to, thường gọi là "cóng" để sử dụng ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa ngày 30/9/2020 xác định:

Số hạt tinh thể trong suốt được gói trong túi ni lông trong suốt, kích thước (2 x 2,5)cm thu giữ của Nguyễn Trọng H, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,08g (không thấy không tám gam).

Số hạt tinh thể trong suốt được gói trong túi ni lông trong suốt, kích thước (4 x 6 cm thu giữ của Phạm Đức H, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,58g (không phải năm tám gam).

Tại bản Kết luận giám định số 1400/KL - PC09 (Đ2 - MT) ngày 13/10/2020 kết luận: Mẫu các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Nguyễn Trọng H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Nguyễn Trọng H có khối lượng là 0,08g (không phải không tám gam).

Tại bản Kết luận giám định số 1401/KL - PC09 (Đ2 - MT) ngày 13/10/2020 kết luận: Mẫu các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Phạm Đức H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Phạm Đức H có khối lượng là 0,58g (không phải năm tám gam).

Tại bản cáo trạng số:13/CT-VKS ngày 24 tháng 02 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố Phạm Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS .

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và qua luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 (Tái phạm); Điều 38 - BLHS xử phạt bị cáo Phạm Đức H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên:

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,31g (không phải ba một gam) ma túy là Methamphetamine còn lại vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,27g (không phải hai bảy gam), 01 vỏ giấy niêm phong ban đầu, 01 gói ni lông trong suốt kích thước (4 x6) cm thu giữ của Phạm Đức H.

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,04g (không phải không bốn gam) ma túy là Methamphetamine còn lại vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,04g (không phải không bốn gam), 01 vỏ giấy niêm phong ban đầu, 01 gói ni lông trong suốt kích thước (2 x 2,5) cm thu giữ của Nguyễn Trọng H.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng anh Nguyễn Trọng H vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của anh H, nên việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng anh Nguyễn Trọng H.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc lập hồi 13 giờ 58 phút ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại khối Chế Biên Lâm Sản II, phường Quang Phong, thị xã Thái Hòa, Nghệ An, phù hợp với Đơn xin đầu thú, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 05/10/2020 tại Công an thị xã Thái Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Vào ngày 29/9/2020 Phạm Đức H bắt xe khách lên thị trấn Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Châu để tìm mua ma túy về sử dụng. H gặp và mua được của người đàn ông lạ một gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó, đưa gói ma túy vừa mua được về nhà cất giấu trên bàn, trong phòng ngủ của H để sử dụng dần. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/9/2020 Phạm Đức H cho Nguyễn Trọng H 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,08g (không phải không tám gam) để sử dụng. Khi Nguyễn Trọng H cầm gói ma túy về nhà thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa phát hiện, lập biên bản sự việc. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Đức H tại khối C, phường Q, thị xã Thái Hòa, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của H 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,58g (không phải năm mươi tám gam). Số ma túy mà H tàng trữ là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo Phạm Đức H đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4] Khi khám xét nơi ở của bị cáo còn thu giữ được 06 (sáu) bộ khô; 43 (bốn mươi ba) thanh thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn rỗng, mỗi thanh có đường kính 0,5cm, dài 40cm; 05 (năm) bình ga mini; 02 (hai) túi ống hút dạng nhựa, nhiều màu

sắc, mỗi ống hút có đường kính 0,5cm, dài 20cm; 12 (mười hai) ống bật lửa các loại, màu sắc khác nhau; 159 (một trăm năm mươi chín) ống thủy tinh trong suốt được uốn cong hình chữ "S", một đầu ống được thổi phình to, thường gọi là "cóng" để sử dụng ma túy; xét hành vi này của bị cáo đã có dấu hiệu phạm tội “Sản xuất, tàng trữ phương tiện dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 254 BLHS, Xét hành vi này của bị cáo cần tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ nên đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tách ra để xử lý theo quy định .

[5] Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng do nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước ta về chất ma túy, gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/8/2002 bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 44/HSST, tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/2/2004, nhưng đến ngày 27/1/2021 bị cáo mới nộp 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HSST; căn cứ Khoản 2 Điều 70 BLHS thì bị cáo đang có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS là “Tái phạm”. Đồng thời ngày 20/4/2017 bị Công an phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa Xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” Hùng đã chấp hành nộp phạt vào ngày 22/9/2017 nên không còn “Tiền sự” nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã đầu thú, mẹ của bị cáo bà Phạm Thị L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 14/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa thấy bị cáo

không có nghề nghiệp ổn định và thu nhập thấp, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,31g (không phẩy ba mốt gam) ma túy là Methamphetamine còn lại vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,27g (không phẩy hai bảy gam) và sử dụng hết trong quá trình giám định, 01 vỏ giấy niêm phong ban đầu, 01 gói ni lông trong suốt kích thước (4 x6) cm thu giữ của Phạm Đức H. 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,04g (không phẩy không bốn gam) ma túy là Methamphetamine còn lại vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,04g (không phẩy không bốn gam) và sử dụng hết trong quá trình giám định, 01 vỏ giấy niêm phong ban đầu, 01 gói ni lông trong suốt kích thước (2 x 2,5) cm thu giữ của Nguyễn Trọng H. Cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[9] Đối với vật chứng là 06 (sáu) bộ khò; 43 (bốn mươi ba) thanh thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn rỗng, mỗi thanh có đường kính 0,5cm, dài 40cm; 05 (năm) bình ga mini; 02 (hai) túi ống hút dạng nhựa, nhiều màu sắc, mỗi ống hút có đường kính 0,5cm, dài 20cm; 12 (mười hai) ống bật lửa các loại, màu sắc khác nhau; 159 (một trăm năm mươi chín) ống thủy tinh trong suốt được uốn cong hình chữ "S", một đầu ống được thổi phình to, thường gọi là "cóng" để sử dụng ma túy, đã được thu giữ khi tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo vào hồi 15 giờ ngày 30/9/2020. Xét hành vi này của bị cáo đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định nên chưa có căn cứ để xử lý.

[10] Đối với người người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[11] Đối với Nguyễn Trọng H đã có hành vi tàng trữ 0,08gam (không phẩy không tám gam) ma túy là Methamphetamine, nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định số 48/QĐ-XPHC ngày 04/12/2020.

[12] Đối với bà Phạm Thị L là vợ của bị cáo và anh Phạm Đức H là con của bị cáo, tuy ở chung nhà với bị cáo nhưng khi bị cáo có hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy” thì bà L và anh H không biết, vì bị cáo tàng trữ, sử dụng ở trong phòng kín, biệt lập nên không có căn cứ để xử lý.

[13] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 (Tái phạm); Điều 38 - BLHS.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Đức H 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/10/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 – BLHS: Tuyên tịch thu, tiêu huỷ

01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,31g (không phải ba mốt gam) ma túy là Methamphetamine còn lại vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,27g (không phải hai bảy gam) và sử dụng hết trong quá trình giám định), 01 vỏ giấy niêm phong ban đầu, 01 gói ni lông trong suốt kích thước (4 x6) cm thu giữ của Phạm Đức H.

01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,04g (không phải không bốn gam) ma túy là Methamphetamine còn lại vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,04g (không phải không bốn gam) và sử dụng hết trong quá trình giám định, 01 vỏ giấy niêm phong ban đầu, 01 gói ni lông trong suốt kích thước (2 x 2,5) cm thu giữ của Nguyễn Trọng H.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

